

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1068/2018/KDTM-PT
Ngày: 19-11-2018
*V/v tranh chấp hợp đồng cung cấp
dịch vụ bảo vệ*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ủ Thị Bạch Yến

Các Thẩm phán: Ông Ngô Văn Dũng

Ông Nguyễn Hồng Ân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hiệp Định – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 10, 13 và 19 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 79/2018/TLPT-KDTM ngày 07 tháng 9 năm 2018 về: “Tranh chấp hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2018/KDTM-ST ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4588/2018/QĐ-PT ngày 04 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ ĐAM

Địa chỉ: Số 16, đường số 2, ấp MT, phường CL, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Anh T (Văn bản ủy quyền ngày 18/10/2018) (có mặt).

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ ĐM

Địa chỉ: Lô B2 đường C2, phường TML, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn H1 (Văn bản ủy quyền ngày 12/10/2018) (có mặt).

3. Người kháng cáo: Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ ĐAM là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm đã thể hiện:

* Nguyên đơn Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ ĐAM có người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Hồng Y trình bày:

Ngày 01/01/2016, Công ty Cổ phần Dịch vụ ĐM (gọi tắt là Công ty ĐM) và Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ ĐAM (gọi tắt là Công ty ĐAM) ký Hợp đồng bảo vệ số: 09/HDKT/1016. Theo đó, Công ty ĐAM sẽ cung ứng 07 vị trí bảo vệ, làm việc 24/24 giờ và thời gian làm việc là 7/7 ngày/tuần, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ theo nội dung hợp đồng trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/12/2017. Ngày 07/12/2016, Công ty ĐAM nhận được Thông báo không số ngày 03/11/2016 của Công ty ĐM đề nghị chấm dứt hợp đồng bảo vệ. Ngay sau khi nhận được thông báo, cùng ngày Công ty ĐAM có Công văn số 034-016/CV/DAM không đồng ý chấm dứt hợp đồng. Ngày 09/12/2016, Công ty ĐAM nhận được thư mời để làm việc vào lúc 15 giờ ngày 12/12/2016 và Công văn không số ngày 09/02/2016 của Công ty ĐM cho rằng Công ty ĐAM không đảm bảo số người trực tại các vị trí được giao, chất lượng ca trực không đảm bảo. Ngày 10/12/2016, Công ty ĐAM có Công văn số 035-016 gửi Công ty ĐM không đồng ý chấm dứt hợp đồng bảo vệ với lý do người ban hành thông báo chấm dứt hợp đồng bảo vệ không đúng thẩm quyền. Ngày 19/12/2016, Công ty ĐM có Công văn không số gửi Công ty ĐAM giữ nguyên quan điểm chấm dứt hợp đồng bảo vệ. Ngày 05/01/2017, Công ty ĐM có thư mời Công ty ĐAM có mặt vào lúc 09 giờ ngày 06/01/2017 để làm việc. Ngày 20/02/2017, tại trụ sở Công ty ĐM, hai bên lập biên bản về việc Công ty ĐM đơn phương chấm dứt hợp đồng, Công ty ĐAM đã bàn giao các chốt bảo vệ theo yêu cầu của Công ty ĐM.

Nhận thấy, Công ty ĐM đã vi phạm về thời hạn báo trước (15 ngày trước ngày chấm dứt hợp đồng) được quy định điểm 1 khoản 2 Điều VII của Hợp đồng số 09/HDKT/1016 ngày 01/01/2016.

Nguyên đơn khởi kiện và người đại diện hợp pháp nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Công ty ĐM thanh toán chi phí dịch vụ bảo vệ trong thời gian còn lại của hợp đồng (từ tháng 3/2017 đến tháng 12/2017) là 10 tháng, mỗi tháng 96.250.000 đồng, thành tiền là 962.500.000 đồng. Ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

* Bị đơn Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ ĐM có người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Văn H1 trình bày:

Bị đơn Công ty ĐM và nguyên đơn Công ty ĐAM có ký Hợp đồng bảo vệ số: 09/HDKT/1016 ngày 01/01/2016, nhưng bị đơn không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn với các lý do sau: Trước khi chấm dứt hợp đồng, Công ty ĐM đã gọi điện thoại, gửi tin nhắn và nhiều thông báo cho Công ty ĐAM đề nghị chấm dứt hợp đồng, cụ thể: Ngày 03/11/2016, Công ty ĐM có thông báo sẽ chấm dứt hợp đồng bảo vệ với Công ty ĐAM với lý do không đủ số lượng bảo vệ, bảo vệ thường xuyên bỏ về và ngủ trong phòng bảo vệ, không đi trực. Những vi phạm này, Công ty ĐM có lập biên bản và giao cho ông H2 là Giám đốc của Công ty ĐAM. Ông H2 có cam kết sẽ bổ sung thêm bảo vệ nhưng không thực

hiện. Tiếp theo, Công ty ĐM mời Công ty ĐAM vào lúc 14 giờ ngày 06/12/2016 để thanh lý hợp đồng. Sau khi được thông báo, ông H2 gọi điện thoại cho Công ty ĐM thông báo đang ở xa không về kịp, hẹn vào dịp khác. Ngày 07/12/2016, Công ty ĐAM có Công văn số: 034-016/CV-DAM gửi Công ty ĐM không đồng ý chấm dứt hợp đồng bảo vệ. Ngày 09/12/2016, Công ty ĐM gửi công văn cho Công ty ĐAM giữ nguyên quan điểm chấm dứt hợp đồng. Ngày 17/12/2016, Công ty ĐM nhận được thông báo miệng của ông Huỳnh Văn Q là Tổ trưởng tổ bảo vệ của Công ty ĐAM là: Theo chỉ đạo của ông H2, bảo vệ không được rời khỏi vị trí bảo vệ, không được bàn giao công tác bảo vệ, cố thủ trong phòng bảo vệ. Ngày 19/12/2016, Công ty ĐM có văn bản gửi Công ty ĐAM giữ nguyên quan điểm chấm dứt hợp đồng bảo vệ vào lúc 09 giờ ngày 21/12/2016 (ông Thạch Ngọc Sum là nhân viên bảo vệ ĐAM ký nhận). Ngày 21/12/2016, Công ty ĐAM không tiến hành bàn giao công tác bảo vệ, không cho nhân viên bảo vệ ra khỏi Công ty ĐM dẫn đến xô xát. Vụ việc này đã được Công an phường TML mời các cá nhân tham gia ẩu đả về trụ sở lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính một số cá nhân vi phạm. Từ sau ngày 21/12/2016, Công ty ĐAM không bàn giao công tác bảo vệ và không cho nhân viên bảo vệ rời khỏi Công ty ĐM. Sau đó, ông H2 đã liên hệ với Công ty ĐM xin gia hạn chấm dứt hợp đồng đến tháng 02/2017. Ngày 14/02/2017, Công ty ĐM gửi thông báo cho Công ty ĐAM yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo vệ. Ngày 20/02/2017, hai bên đã tiến hành lập biên bản về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng, bàn giao các chốt bảo vệ thanh toán với nhau.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2018/KDTM-ST ngày 20/7/2018 của Tòa án nhân dân Quận H đã tuyên xử như sau:

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn – Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ ĐAM về việc đòi Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ ĐM thanh toán chi phí dịch vụ vào vệ với số tiền là 962.500.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 30/7/2018, nguyên đơn Công ty ĐAM có đơn kháng cáo với nội dung kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ngày 07/11/2018 Tòa án nhân dân Quận 2 có Quyết định số 80/2018/QĐSCBS sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm về phần số liệu án phí do tính toán sai.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn Công ty ĐAM vẫn giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết: Sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty ĐAM buộc Công ty ĐM bồi thường toàn bộ phí dịch vụ bảo vệ từ tháng 3/2017 đến tháng 12/2017 cho Công ty ĐAM là 750.000.000 đồng.

Bị đơn Công ty ĐM không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý

kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử tại phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của các bên đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của nguyên đơn Công ty ĐAM còn trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận.

[2] Tại Tòa án cấp phúc thẩm, nguyên đơn Công ty ĐAM có nộp bản tự khai bổ sung, kèm một đoạn ghi âm cuộc họp vào lúc 09 giờ ngày 06/01/2017 giữa đại diện Ban Giám đốc Công ty ĐAM và đại diện Công ty ĐM. Nguyên đơn cho rằng trong buổi họp sáng ngày 06/01/2017, đại diện Công ty ĐM đã đồng ý để Công ty ĐAM tiếp tục thực hiện công việc như đã thỏa thuận cho thời gian 02 tháng kể từ ngày 06/01/2017 đến 06/3/2017. Tuy nhiên, vào ngày 09/02/2017 Công ty ĐM phát hành công văn yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo vệ và ấn định phải chấm dứt hợp đồng vào ngày 20/02/2017. Thời gian theo thông báo chỉ có 10 ngày kể từ ngày phát hành, là vi phạm thời gian thông báo việc đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều VII của hợp đồng.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn Công ty ĐAM rút lại tài liệu, chứng cứ là đoạn ghi âm nêu trên và chỉ trình bày lý do kháng cáo như sau: Công ty ĐAM cho rằng ngày 14/02/2017 công ty nhận được Thông báo ngày 09/02/2017 của Công ty ĐM về việc thông báo thời gian chấm dứt hợp đồng bảo vệ vào ngày 20/02/2018, điều này thể hiện Công ty ĐM đã vi phạm thời hạn thông báo việc đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều VII của hợp đồng, không đảm bảo “ít nhất 15 ngày trước ngày chấm dứt hợp đồng” nên phải bồi thường cho Công ty ĐAM theo thỏa thuận.

[4] Bản án sơ thẩm đã nhận định: *”Ngày 01/01/2016, giữa Công ty ĐM và Công ty ĐAM ký Hợp đồng cung ứng dịch vụ bảo vệ số: 09/HDKT/1016. Theo đó, Công ty ĐAM sẽ cung ứng 07 vị trí bảo vệ, làm việc 24/24 giờ, thời gian làm việc là 7/7 ngày/tuần, với thời hạn là 02 năm, kể từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/12/2017. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhân viên bảo vệ của Công ty ĐAM đã có một số sai phạm như bỏ vị trí bảo vệ, tự ý bỏ việc không thông báo, bảo vệ để kẻ trộm vào lấy tài sản. Các sai phạm này đã bị phía Công ty ĐM lập biên bản và để chấm dứt hợp đồng trước thời đối với Công ty ĐAM, Công ty ĐM đã có nhiều văn bản, tin nhắn thông báo chấm dứt hợp đồng, nhưng mãi đến ngày 20/02/2017 hai bên mới có biên bản về việc Công ty ĐM đơn phương chấm dứt hợp đồng. Đối chiếu tại mục 2 Điều VII của hợp đồng thì Công ty ĐM đã thực hiện đúng về thời gian báo trước. Việc Công ty ĐAM cho rằng Công ty*

ĐM vi phạm về thời hạn báo trước và yêu cầu Công ty ĐM thanh toán số tiền 962.500.000 là không có cơ sở chấp nhận”.

[5] Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Hợp đồng bảo vệ số: 09/HDKT/1016 ngày 01/01/2016 là hợp đồng dịch vụ giữa bên thuê dịch vụ là Công ty ĐM (Bên A) với bên cung ứng dịch vụ là Công ty ĐAM (Bên B) phù hợp với quy định tại Điều 122, các Điều từ 518 đến 525 của Bộ luật dân sự năm 2005 nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

[6] Tại đoạn 1 khoản 2 Điều VII của Hợp đồng dịch vụ bảo vệ số: 09/HDKT/1016, hai bên thỏa thuận như sau: *”Chấm dứt hợp đồng trước thời hạn: Trong trường hợp Bên A không còn nhu cầu sử dụng dịch vụ thì sẽ thông báo cho Bên B ít nhất 15 (mười lăm) ngày trước ngày chấm dứt hợp đồng”.*

[7] Trong quá trình giải quyết vụ án ở Tòa án cấp sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, phía nguyên đơn Công ty ĐAM thừa nhận việc đã nhận các văn bản của phía bị đơn Công ty ĐM sau đây:

[7.1] Thông báo ngày 03/11/2016 do ông Lai Minh H3 ký có nội dung: Thông báo vào lúc 15 giờ ngày 08/12/2016, Công ty ĐM đơn phương chấm dứt thực hiện và thanh lý hợp đồng trước thời hạn đối với hợp đồng thuê dịch vụ bảo vệ ngày 01/01/2016.

[7.2] Thông báo ngày 09/12/2016 do ông Lai Minh H3 ký có nội dung: Nay Công ty ĐM không còn nhu cầu sử dụng dịch vụ của Công ty ĐAM, vì vậy sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng bảo vệ, thời gian báo trước 15 ngày được tính từ ngày 06/12/2016.

[7.3] Thư mời lần 2 ngày 09/02/2016 do ông Lai Minh H3 ký có nội dung: Mời đại diện Công ty ĐAM tới tham dự buổi làm việc, thương lượng, thỏa thuận chấm dứt hợp đồng dịch vụ bảo vệ vào lúc 15 giờ ngày 12/12/2016 tại trụ sở Công ty ĐM. Nếu đại diện Công ty ĐAM vẫn không tới làm việc vào lúc 15 giờ ngày 12/12/2016 tại trụ sở Công ty ĐM. Mọi trách nhiệm liên quan đến việc chấm dứt hợp đồng sẽ do Công ty ĐAM chịu trách nhiệm. Thời gian báo trước chấm dứt hợp đồng sẽ được ấn định tính từ ngày 06/12/2016 cho đến hết ngày 20/12/2016.

[7.4] Công văn ngày 19/12/2016 do ông Lai Minh H3 ký có nội dung: Công ty ĐM thông báo tới Công ty ĐAM sẽ chấm dứt Hợp đồng bảo vệ số 09/HDKT/1016 ký ngày 01/01/2016 giữa hai bên trước hạn theo như Điều VII về việc chấm dứt hợp đồng. Thời gian chấm dứt vào ngày 21/12/2016. Vào lúc 09 giờ 30 phút, ngày 21/12/2016, Công ty ĐM yêu cầu Công ty ĐAM bàn giao lại công tác bảo vệ cho phòng nhân sự Công ty ĐM và rời khỏi vị trí bảo vệ tại Công ty ĐM.

[7.5] Thông báo ngày 09/02/2017 do ông Lưu Quang L ký có nội dung: Công ty ĐM thông báo tới Công ty ĐAM sẽ chấm dứt Hợp đồng bảo vệ số 09/HDKT/1016 ký ngày 01/01/2016 giữa hai bên trước hạn theo như Điều VII về việc chấm dứt hợp đồng. Thời gian chấm dứt vào ngày 20/02/2017. Vào lúc 08 giờ, ngày 20/02/2017, Công ty ĐM yêu cầu nhân viên bảo vệ Công ty ĐAM bàn

giao lại công tác bảo vệ cho phòng nhân sự Công ty ĐM và rời khỏi vị trí bảo vệ.

[8] Ông Lai Minh H3 ký các văn bản nêu trên và đóng dấu Công ty ĐM với tư cách là Trưởng phòng Hành chính – Nhân sự được Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty ĐM là ông Lưu Quang L ủy quyền tại Giấy ủy quyền số U0173HRD16 ngày 07/11/2016 với nội dung ủy quyền như sau: "Ông Lai Minh H3 được toàn quyền thay mặt và nhân dân Công ty chúng tôi liên hệ với Quý Công ty ĐAM nhằm sắp xếp các buổi gặp gỡ để thỏa thuận, thương lượng giải quyết việc thanh lý Hợp đồng bảo vệ số 09/HĐKT/1016 ngày 01/01/2016. Trong phạm vi ủy quyền, ông Lai Minh H3 được toàn quyền nộp, nhận, lập, ký tên trên các giấy tờ liên quan, được quyền trình bày ý kiến, cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc thanh lý hợp đồng...". Trong quá trình giải quyết vụ án ở Tòa án cấp sơ thẩm, tại Biên bản hòa giải ngày 03/7/2018 thể hiện phía Công ty ĐAM đã có Công văn số 035-016 ngày 10/12/2016 không đồng ý chấm dứt hợp đồng bảo vệ với lý do người ban hành thông báo chấm dứt hợp đồng bảo vệ không đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa phúc thẩm, phía Công ty ĐAM thừa nhận đã biết và thừa nhận tư cách đại diện của ông H3 theo Giấy ủy quyền số U0173HRD16 nên tại Công văn số 035-016 ngày 10/12/2016, Công ty ĐAM chỉ không đồng ý chấm dứt hợp đồng bảo vệ với lý do người ban hành thông báo chấm dứt hợp đồng bảo vệ không đúng thẩm quyền đối với Thông báo ngày 03/11/2016 vì lúc này ông H3 chưa được ủy quyền.

[9] Như vậy, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm phía bị đơn Công ty ĐM cho rằng công ty không vi phạm thời gian thông báo về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng theo thỏa thuận giữa hai bên vì trước khi chấm dứt hợp đồng, Công ty ĐM đã gọi điện thoại, gửi tin nhắn và nhiều thông báo cho Công ty ĐAM đề nghị chấm dứt hợp đồng là có cơ sở. Bản án sơ thẩm cũng nhận định theo hướng này nên không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi của nguyên đơn, là có căn cứ.

[10] Nguyên đơn Công ty ĐAM kháng cáo, chỉ căn cứ vào Thông báo ngày 09/02/2017 của Công ty ĐM về việc thông báo thời gian chấm dứt hợp đồng bảo vệ vào ngày 20/02/2018 và nội dung của thông báo này có dẫn chiếu đến Điều VII của hợp đồng, để cho rằng Công ty ĐM đã vi phạm thời hạn thông báo việc đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều VII của hợp đồng, không đảm bảo "ít nhất 15 ngày trước ngày chấm dứt hợp đồng", là không có cơ sở, không đánh giá đúng, đầy đủ sự thật khách quan của vụ án. Bởi lẽ, Công ty ĐM đã có nhiều văn bản thông báo hợp lệ, rõ ràng về việc sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng gửi cho Công ty ĐAM như đã nêu trên. Nội dung tất cả các văn bản này đều dẫn chiếu đến Điều VII của hợp đồng, văn bản sau không phủ định, thay thế hay làm vô hiệu văn bản trước đó về việc ấn định thời gian chấm dứt hợp đồng. Việc Công ty ĐM nhiều lần thay đổi, dời lại thời gian chấm dứt hợp đồng và thanh lý hợp đồng là sự phản ánh quá trình thương lượng của hai bên. Vì vậy, Công ty ĐM cho rằng đã gửi nhiều văn bản thông báo, đã nhiều lần dời lại thời gian chấm dứt hợp đồng và thanh lý hợp

đồng là thể hiện sự thiện chí, để tạo điều kiện cho Công ty ĐAM sắp xếp việc thanh lý hợp đồng và bàn giao công việc, là có cơ sở.

[11] Đối với tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn Công ty ĐAM nộp bổ sung tại Tòa án cấp phúc thẩm là đoạn ghi âm cuộc họp vào lúc 09 giờ ngày 06/01/2017 giữa đại diện Ban Giám đốc Công ty ĐAM và đại diện Công ty ĐM. Mặc dù, tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn Công ty ĐAM rút lại tài liệu, chứng cứ này, nhưng Hội đồng xét xử cũng xét thấy, nguyên đơn cho rằng trong buổi họp sáng ngày 06/01/2017, đại diện Công ty ĐM đã đồng ý để Công ty ĐAM tiếp tục thực hiện công việc như đã thỏa thuận cho thời gian 02 tháng kể từ ngày 06/01/2017 đến 06/3/2017, là không có cơ sở. Bởi lẽ, theo Giấy ủy quyền số U0173HRD16 ngày 07/11/2016 với nội dung ủy quyền như đã nêu trên thì ông Lai Minh H3 chỉ được ủy quyền "sắp xếp các buổi gặp gỡ để thỏa thuận, thương lượng giải quyết việc thanh lý Hợp đồng bảo vệ số 09/HĐKT/1016 ngày 01/01/2016" nên nếu có việc ông Lai Minh H3, người mà phía nguyên đơn cho là người đại diện Công ty ĐM làm việc tại cuộc họp vào lúc 09 giờ ngày 06/01/2017 đồng ý để Công ty ĐAM tiếp tục thực hiện công việc như đã thỏa thuận cho thời gian 02 tháng kể từ ngày 06/01/2017 đến 06/3/2017 thì cũng không làm phát sinh quyền hay nghĩa vụ của bị đơn Công ty ĐM vì không thuộc phạm vi ủy quyền.

[12] Tại Tòa án cấp phúc thẩm, nguyên đơn Công ty ĐAM vẫn giữ nguyên kháng cáo nhưng có thay đổi số tiền chi phí dịch vụ bảo vệ đã yêu cầu bị đơn phải thanh toán tại cấp sơ thẩm từ 962.500.000 đồng xuống còn 750.000.000 đồng. Tuy nhiên, việc thay đổi này của nguyên đơn là không phù hợp với quy định tại các Điều 284, 297, 298, 299 và 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên không được chấp nhận.

[13] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy yêu cầu kháng cáo của Công ty ĐAM là không có căn cứ để chấp nhận, cần giữ nguyên toàn bộ quyết định của bản án sơ thẩm.

[14] Án phí sơ thẩm: Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ ĐAM phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 40.875.000 đồng.

[15] Về án phí phúc thẩm: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ ĐAM phải chịu 2.000.000 đồng tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự ;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ ĐAM.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm như sau:

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn – Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ ĐAM về việc đòi Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ ĐM thanh toán chi phí dịch vụ vào vệt với số tiền là 962.500.000 đồng.

Về án phí:

Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ ĐAM phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 40.875.000 đồng được căn trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 19.897.500 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008020 ngày 05/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận H, nay Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ ĐAM còn phải nộp bổ sung tiền án phí là 20.977.500 đồng.

Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ ĐAM phải chịu án phí phúc thẩm là 2.000.000 đồng được căn trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 2.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015453 ngày 10/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận H, nay không phải thi hành nữa.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận H;
- Chi cục THADS Quận H;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ủ Thị Bạch Yến